

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 482/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/9/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **HTMD**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số xx, yy, zz.

- *Người yêu cầu:* Ông **HCT**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số xx, yy, zz.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà HTMD và ông HCT tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ngày 18/11/2009. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng gần đây thì ông bà phát sinh mâu thuẫn, nhiều vấn đề khác dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Hiện mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn nên ông bà nhận thấy không thể hàn gắn và duy trì quan hệ hôn nhân. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly cho ông bà.

- **Về con chung:** Có 01 con chung là HTMN (nữ), sinh ngày 24/02/1996, đã trưởng thành.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:** Bà HTMD và ông HCT mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà HTMD và ông HCT thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 01 con chung là HTMN (nữ), sinh ngày 24/02/1996, đã trưởng thành, không đặt ra xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Ghi nhận lời trình bày của ông HCT và bà HTMD tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện khác.

- **Về nợ chung:** Ghi nhận lời trình bày của bà D và ông T về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. **Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:** Bà HTMD và ông HCT mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông T tự nguyện nộp thay cho bà D 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng ông được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 003015 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND P. Xuân Khánh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi